

Số: 40/2025/QĐST-HNGĐ

V, ngày 23 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2025 giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Vũ Tiến Đ, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Chị Lưu Thị O, sinh năm 1995.

HKTT: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình. Chỗ ở hiện nay: Số x, ngách x/y, L, phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Anh Vũ Tiến Đ và chị Lưu Thị O;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Anh Vũ Tiến Đ và chị Lưu Thị O thống nhất: Sau khi ly hôn, giao cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Nhật Minh, sinh ngày 21 tháng 6 năm 2021. Anh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con Minh mỗi tháng 5.000.000 đồng, kể từ khi ly hôn cho đến khi con Minh đủ 18 tuổi. Anh Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

2.2 Về tài sản chung: Anh Vũ Tiến Đ và chị Lưu Thị O đều thống nhất: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Anh Vũ Tiến Đ tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Đ đã nộp tại biên lai số 0001869 ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V thành tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- Chi Cục THADS huyện V;
- UBND xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.
(GCNKH số 07 ngày 11/3/2021)
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN